

### 3. củng cố - dặn dò:

- Về nhà chuẩn bị bài sau

\*\*\*\*\*

## Tiết 1: TOÁN

### Tiết 139: Diện tích của một hình

#### I. MỤC TIÊU

- Làm quen với khái niệm diện tích và bước đầu có biểu tượng về diện tích qua hoạt động so sánh diện tích các hình.
- Biết: Hình này nằm trọn trong hình kia thì diện tích hình này bé hơn diện tích hình kia; một hình được tách thành hai hình thì diện tích hình đó bằng tổng diện tích của hai hình đã tách.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Các hình minh họa trong SGK.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

##### Hoạt động của thầy

#### 1. KTBC :

-2 HS làm:  $x \times 2 = 2826$ ;

$x : 3 = 1628$

- HS + GV nhận xét.

#### 2. Bài mới:

##### 2.1: Giới thiệu bài:

##### 2.2: Dạy bài mới:

\* Giới thiệu về diện tích của 1 hình

##### a. Ví dụ 1:

- GV đưa ra trước lớp hình tròn
- + Đây là hình gì ?
- GV đưa ra HCN
- + Đây là hình gì ?
- GV: Cô đặt HCN lên trên hình tròn
- Em có nhận xét gì về HCN và HT ?
- Diện tích của HCN như thế nào với hình tròn

##### b. Ví dụ 2:

- GV đưa ra hình A ( như SGK)
- Hình A có mấy ô vuông ?
- GV: Ta nói diện tích hình A bằng 5 ô vuông
- + Hình B có mấy ô vuông ?
- + Vậy em có nhận xét gì về diện tích hình A và hình B ?

##### c. VD3:

- GV đưa ra hình P ( như SGK)
- DT hình P bằng mấy ô vuông ?
- GV dùng kéo cắt hình P thành 2 phần hình M và N
- Hãy nêu số ô vuông có trong hình M, N

##### Hoạt động của trò

- HS quan sát
- > Đây là hình tròn.
- HS quan sát
- + Đây là HCN
- HS quan sát
- > HCN nằm được trọn trong hình tròn
- > Diện tích HCN bé hơn diện tích hình tròn.

- HS quan sát
- Hình A có 5 ô vuông
- Nhiều HS nhắc lại
- > Có 5 ô vuông
- > DT hình A bằng DT hình B.
- > Nhiều HS nhắc lại

- HS quan sát
- > DT hình P bằng 10 ô vuông
- HS quan sát
- > Hình M có 6 ô vuông và hình N có

?

- Lấy số ô vuông ở hình M + số ô vuông ở hình N thì được bao nhiêu ô vuông ?

- 10 ô vuông là diện tích của hình nào trong các hình P, M, N ?

- Vậy em có nhận xét gì về diện tích của hình P ?

## **2.2.Thực hành**

**Bài 1:** \* *Củng cố về so sánh diện tích của các hình*

- GV gọi HS nêu yêu cầu

- Yêu cầu làm vào nháp

- GV gọi HS nêu miệng kết quả

-> GV nhận xét.

### **Bài 2 (150)**

- GV gọi HS nêu yêu cầu

- Cho HS làm bài vào vở

- GV gọi HS lên bảng làm, GV nx 1 số vở.

- GV nhận xét

### **\* Bài 3 (150)**

- GV gọi HS nêu yêu cầu

- Yêu cầu HS quan sát kĩ hình và đoán kết quả ?

- GV đưa ra 1 hình  $\triangle$  như hình A

- Yêu cầu HS ghép 2 mảnh của  $\triangle$  vừa cắt thành hình vuông

+ Hãy so sánh diện tích hình A với hình B ?

- GV nhận xét

### **3. Củng cố dặn dò:**

- Nêu lại ND bài ?

- Chuẩn bị bài sau.

4 ô vuông

-> Thì được 10 ô vuông

- Là diện tích của hình P

- *DT hình P bằng tổng diện tích của các hình M và N.*

- 2HS nêu yêu cầu bài tập

+ Câu a, c là sai

+ Câu b là đúng

-> 4 - 5 HS nêu

-> HS nhận xét.

- 2HS nêu yêu cầu bài tập

a. Hình P gồm 11 ô vuông

Hình Q gồm 10 ô vuông

b. Diện tích hình P lớn hơn diện tích hình Q

- 2 HS lên bảng làm bài.

- HS nhận xét

- 2 HS nêu yêu cầu

- Trao đổi nhóm đôi dự đoán ...

- HS quan sát và dùng kéo cắt như SGK

- HS thực hành

- Diện tích hình A bằng diện tích hình B

1 HS

\*\*\*\*\*

## Tiết 2: **ĐẠO ĐỨC**

### **Tiết 28: Tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước ( Tiết 2)**

#### **I. MỤC TIÊU**

- Biết cần phải sử dụng tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước.

- Nêu được cách sử dụng tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước khỏi bị ô nhiễm.

- Biết thực hiện tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước ở gia đình, nhà trường, địa phương.
- GDHS các kỹ năng sống: KN lắng nghe ý kiến các bạn, trình bày các ý tưởng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước ở nhà, ở trường, tìm kiếm và xử lý thông tin liên quan đến tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước,...

## II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Gv : - Phiếu học tập; Các bông hoa màu cho h/s làm BT4.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### Hoạt động của thầy

#### 1. KTBC:

- Nếu không có nước, cuộc sống con người sẽ như thế nào ? (2HS)
- > HS + GV nhận xét.

#### 2. Bài mới: Kết nối tiếp tiết 1

##### a. Hoạt động 1: Xác định các biện pháp

\* **Mục tiêu:** HS biết được các biện pháp tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

\* **Tiến hành:**

- GV gọi HS trình bày

- GV nhận xét kết quả hoạt động của các nhóm, giới thiệu các biện pháp hay và khen HS.

##### b. Hoạt động 2: Thảo luận nhóm.

\* HS biết đưa ra ý kiến đúng sai

\* Tiến hành

- GV nêu từng ý kiến

- Gọi h/s nhận xét.

- GV nhận xét

##### GV kết luận:

a..Sai vì lượng nước sạch chỉ có hạn và rất nhỏ so với nhu cầu của con người.

b. Sai, vì nguồn nước ngầm có hạn

c. Đúng, vì nếu không làm như vậy thì ngay từ bây giờ chúng ta sẽ không đủ nước dùng...

##### c. Hoạt động 3: Trò chơi: Ai nhanh ai đúng

\* **Mục tiêu:** HS ghi nhớ các việc làm để tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước

\* **Tiến hành**

- GV chia HS thành các nhóm phát phiếu và

### Hoạt động của trò

- Các nhóm lần lượt lên trình bày kết quả điều tra được thực trạng và nêu các biện pháp tiết kiệm bảo vệ nguồn nước

-> Các nhóm khác nhận xét.

- HS bình chọn biện pháp hay nhất.

- HS bày tỏ ý kiến bằng cách giơ hoa.

- HS nhận xét ý kiến và giải thích lý do

- chú ý nghe.

- HS làm việc theo nhóm

phổ biến yêu cầu

- GV ghi kq thảo luận của các nhóm

- GV nhận xét đánh giá.

**\* Kết luận chung:** Nước là tài nguyên quý.  
Nguồn nước sử dụng trong cuộc sống chỉ có hạn. Do đó chúng ta cần phải sử dụng hợp lý....

### **3. Vận dụng:**

- Em cần làm gì để tiết kiệm nước?

- Về nhà chuẩn bị bài

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc

- 1 số HS trả lời.

\*\*\*\*\*

## **Tiết 3: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

### **Tiết 56: Mặt trời**

#### **I. MỤC TIÊU:**

-Nêu đ ược vai trò của Mặt Trời đối với sự sống trên Trái Đất.

-Biết Mặt Trời vừa chiếu sáng vừa toả nhiệt sưởi ấm trái đất.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

Các hình trang 110, 111 SGK.

#### **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

##### **1. Ôn định: khởi động**

##### **2. Bài cũ:** Bài Thú (TT)

##### **3. Bài mới:**

##### **3.1: khám phá**

+Khoảng 6,7 giờ sng, em nhìn lên bầu trời về hướng đông, em có thấy gì không?

-GV giới thiệu:.. Bài học hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu về **Mặt Trời**.

##### **3.2. Kết nối**

##### **a/.Hoạt động 1 : Thảo luận theo nhóm**

**Bước 1:** Làm việc theo nhóm.

HS thảo luận theo nhóm theo gợi ý sau :

- Vì sao ban ngày không cần đèn mà chúng ta vẫn nhìn rõ mọi vật ?

- Khi đi ra ngoài nắng bạn thấy như thế nào? Tại sao?

- Nêu ví dụ chứng tỏ Mặt Trời vừa chiếu sáng vừa toả nhiệt?

**Bước 2:** Làm việc cả lớp

- Đại diện các nhóm lên trình bày KQ-TL.

-GV hoặc HS sửa chữa, hoàn thiện phần trình bày của các nhóm.

**Kết luận:** Mặt Trời vừa chiếu sáng vừa toả nhiệt.

##### **b/.Hoạt động 2 : Quan sát ngoài trời**

**Bước 1:** Làm việc theo nhóm.

-GV cho HS quan sát phong cảnh xung quanh trường và thảo luận nhóm theo gợi ý sau :

-Nêu ví dụ về vai trò của Mặt Trời đối với con

-Hát đầu giờ

-2HS thực hiện

-HSTL: Mặt trời.

-HS lắng nghe.

-Tiến hành thảo luận nhóm

- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.

- HS quan sát phong cảnh xung quanh trường và thảo luận theo nhóm.